

**UBND THỊ XÃ AN NHƠN
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐTXD
VÀ PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Nhơn, ngày 18 tháng 11 năm 2021

Số: 420/BQLDA ĐTXD&PTQĐ
Về việc đăng tải công khai trên
Trang Thông tin điện tử về thông báo
đấu giá quyền sử dụng đất tại các khu
quy hoạch dân cư trên địa bàn thị xã
An Nhơn

SỞ TÀI CHÍNH BÌNH ĐỊNH	
ĐẾN	Số: 22865
Chuyển:	Ngày: 19/11/2021
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi:

- Sở Tài chính Bình Định;
- Sở Tư pháp Bình Định.

Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Văn bản số 2345/ STC-QLGCS ngày 27/9/2018 của Sở Tài chính Bình Định về việc cung cấp thông tin về thông báo đấu giá quyền sử dụng đất để đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính;

Căn cứ Văn bản số 1092/STP-BTTP ngày 18/12/2018 của Sở Tư pháp Bình Định về việc cung cấp thông tin về thông báo đấu giá quyền sử dụng đất để đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp;

Thực hiện Quyết định và các Văn bản nêu trên, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã An Nhơn thông báo đấu giá quyền sử dụng đất 184 lô đất trên địa bàn thị xã An Nhơn, cụ thể như sau:

1. Số lượng lô đất và địa chỉ lô đất:

- 43 lô đất ở tại Khu dân cư phía Nam thôn Tân Lập xã Nhơn Lộc, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định;
- 141 lô đất ở tại Khu dân cư khu vực Cẩm Văn phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định;

2. Ký hiệu, vị trí, lộ giới, diện tích, giá khởi điểm, khoản tiền đặt trước, tiền hồ sơ tham gia đấu giá và bước giá của từng lô đất: Có bảng kê lập kèm theo

3. Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất: Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương, địa chỉ: Lô DC 1a-13 Nguyễn Thị Định, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (Website: www.daugiataisandongduong.com).

4. Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá:

a. Cuộc đấu giá quyền sử dụng đất và công bố vào ngày 06/12/2021, gồm 43 lô đất thuộc Khu dân cư phía Nam thôn Tân Lập, xã Nhơn Lộc. Trong đó: Khu

A- 29 lô đất: Từ lô số A01 đến lô số A29; Khu C- 14 lô đất: Từ lô đất số C01 đến lô đất số C08 và Từ lô đất số C11 đến lô đất số C16; cụ thể như sau:

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: liên tục kể từ ngày niêm yết đến 15 giờ ngày 03/12/2021 tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương;

- Thời gian đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn): Từ 07 giờ 30 phút ngày 02/12/2021 đến 16 giờ ngày 03/12/2021;

- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: đến trước 16 giờ ngày 03/12/2021;

- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá: Bắt đầu lúc 07 giờ ngày 06/12/2021 tại Nhà văn hóa xã Nhơn Lộc:

b. Cuộc đấu giá quyền sử dụng đất và công bố vào ngày 12/12/2021, gồm 33 lô đất Khu D thuộc Khu dân cư khu vực Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng: Từ lô đất số 01 đến lô đất số 33; cụ thể như sau:

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: liên tục kể từ ngày niêm yết đến 15 giờ ngày 09/12/2021 tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương;

- Thời gian đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn): Từ 07 giờ 30 phút ngày 08/12/2021 đến 16 giờ ngày 09/12/2021;

- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: đến trước 16 giờ ngày 09/12/2021;

- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá: Bắt đầu lúc 07 giờ ngày 12/12/2021 tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn):

c. Cuộc đấu giá quyền sử dụng đất và công bố vào ngày 19/12/2021, gồm 16 lô đất Khu G thuộc Khu dân cư khu vực Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng: Từ lô đất số 04 đến lô đất số 19; cụ thể như sau:

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: liên tục kể từ ngày niêm yết đến 15 giờ ngày 16/12/2021 tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương;

- Thời gian đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn): Từ 07 giờ 30 phút ngày 15/12/2021 đến 16 giờ ngày 16/12/2021;

- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: đến trước 16 giờ ngày 16/12/2021;

- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá: Bắt đầu lúc 07 giờ ngày 19/12/2021 tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn)

d. Cuộc đấu giá quyền sử dụng đất và công bố vào ngày 26/12/2021, gồm 17 lô đất Khu F thuộc Khu dân cư khu vực Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng: Từ lô đất số 04 đến lô đất số 20; cụ thể như sau:

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: liên tục kể từ ngày niêm yết đến 15 giờ ngày 23/12/2021 tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương;

- Thời gian đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn): Từ 07 giờ 30 phút ngày 22/12/2021 đến 16 giờ ngày 23/12/2021;

- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: đến trước 16 giờ ngày 23/12/2021;

- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá: Bắt đầu lúc 07 giờ ngày 26/12/2021 tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn)

e. Cuộc đấu giá quyền sử dụng đất và công bố vào ngày 16/01/2022, gồm 23 lô đất Khu A thuộc Khu dân cư khu vực Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng: Từ lô số 01 đến lô số 23; cụ thể như sau:

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: liên tục kể từ ngày niêm yết đến 15 giờ ngày 13/01/2022 tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương;

- Thời gian đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn): Từ 07 giờ 30 phút ngày 12/01/2022 đến 16 giờ ngày 13/01/2022;

- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: đến trước 16 giờ ngày 13/01/2022;

- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá: Bắt đầu lúc 07 giờ ngày 16/01/2022 tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn)

f. Cuộc đấu giá quyền sử dụng đất và công bố vào ngày 23/01/2022, gồm 20 lô đất Khu E thuộc Khu dân cư khu vực Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng: Từ lô đất số 01 đến lô đất số 20; cụ thể như sau:

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: liên tục kể từ ngày niêm yết đến 15 giờ ngày 20/01/2022 tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương;

- Thời gian đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn): Từ 07 giờ 30 phút ngày 19/01/2022 đến 16 giờ ngày 20/01/2022;

- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: đến trước 16 giờ ngày 20/01/2022;

- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá: Bắt đầu lúc 07 giờ ngày 23/01/2022 tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn)

g. Cuộc đấu giá quyền sử dụng đất và công bố vào ngày 20/02/2022, gồm 25 lô đất Khu B thuộc Khu dân cư khu vực Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng: Từ lô đất số 01 đến lô đất số 12 và từ lô đất số 15 đến lô đất số 27; cụ thể như sau:

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: liên tục kể từ ngày niêm yết đến 15 giờ ngày 17/02/2022 tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương;

- Thời gian đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn): Từ 07 giờ 30 phút ngày 16/02/2022 đến 16 giờ ngày 17/02/2022;

- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: đến trước 16 giờ ngày 17/02/2022;

- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá: Bắt đầu lúc 07 giờ ngày 20/02/2022 tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn)

h. Cuộc đấu giá quyền sử dụng đất và công bố vào ngày 27/02/2022, gồm 07 lô đất Khu C thuộc Khu dân cư khu vực Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng: Từ lô đất số 01 đến lô đất số 07; Các lô đất còn lại thuộc các Khu dân cư nêu trên do không có người tham gia đấu giá; cụ thể như sau:

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: liên tục kể từ ngày niêm yết đến 15 giờ ngày 24/02/2022 tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương;

- Thời gian đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn): Từ 07 giờ 30 phút ngày 23/02/2022 đến 16 giờ ngày 24/02/2022;

- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: đến trước 16 giờ ngày 24/02/2022;

Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá: Bắt đầu lúc 07 giờ ngày 27/02/2022 tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn)

i. Cuộc đấu giá quyền sử dụng đất ở và công bố giá vào các ngày chủ nhật hàng tuần sau ngày 27/02/2022 (Các lô đất còn lại thuộc các Khu dân cư nêu trên do không có người tham gia đấu giá), cụ thể như sau:

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: liên tục đến 16 giờ ngày thứ 5 hàng tuần tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn);

- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: đến trước 16 giờ ngày thứ 5 hàng tuần;

- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá: bắt đầu lúc 07 giờ ngày chủ nhật hàng tuần tại Trụ sở khu vực Minh Khai, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (Gần công viên nước An Nhơn).

Để tổ chức, thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất ở đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã An Nhơn kính đề nghị Sở Tài chính và Sở Tư pháp Bình Định đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính và Sở Tư pháp Bình Định.

(Cụ thể có bảng kê Thông báo đấu giá và hồ sơ pháp lý kèm theo)

Rất mong sự phối hợp thực hiện của quý Sở để Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã An Nhơn tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

Địa chỉ liên hệ: Số 75 đường Lê Hồng Phong, phường Bình Định, thị xã An Nhơn; Điện thoại: 0256.3735.456) *anh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Hồng

UBND THỊ XÃ AN NHƠN
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐTXD
VÀ PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KÊ CÁC LÔ ĐẤT THÔNG BÁO ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở
TẠI ĐỊA BÀN THỊ XÃ AN NHƠN

(Kèm theo Công văn số: 420 /BQLDAĐTXD&PTQĐ, ngày 18 tháng 11 năm 2021
 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã An Nhơn)

STT	Kí hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Vị trí	Lộ giới (m)	Giá khởi điểm được UBND thị xã phê duyệt (đ/m ²)	Thành tiền (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Khu dân cư phía Nam thôn Tân Lập, xã Nhơn Lộc (Khu A)										
1	A01	160,00	Đường QH DS8	12	3.300.000	528.000.000	105.000.000	500.000	27.000.000	Lô góc
2	A02	168,00	//	//	3.000.000	504.000.000	100.000.000	500.000	26.000.000	
3	A03	168,00	//	//	3.000.000	504.000.000	100.000.000	500.000	26.000.000	
4	A04	196,00	//	//	3.000.000	588.000.000	117.000.000	500.000	30.000.000	
5	A05	196,00	//	//	3.000.000	588.000.000	117.000.000	500.000	30.000.000	
6	A06	196,00	//	//	3.000.000	588.000.000	117.000.000	500.000	30.000.000	
7	A07	196,00	//	//	3.000.000	588.000.000	117.000.000	500.000	30.000.000	
8	A08	196,00	//	//	3.000.000	588.000.000	117.000.000	500.000	30.000.000	
9	A09	196,00	//	//	3.000.000	588.000.000	117.000.000	500.000	30.000.000	
10	A10	196,00	//	//	3.000.000	588.000.000	117.000.000	500.000	30.000.000	
11	A11	224,00	//	//	3.000.000	672.000.000	134.000.000	500.000	34.000.000	
12	A12	224,00	//	//	3.000.000	672.000.000	134.000.000	500.000	34.000.000	
13	A13	224,40	//	//	3.000.000	673.200.000	134.000.000	500.000	34.000.000	
14	A14	284,70	//	//	3.000.000	854.100.000	170.000.000	500.000	43.000.000	
15	A15	196,00	//	//	3.000.000	588.000.000	117.000.000	500.000	30.000.000	

STT	Kí hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Vị trí	Lộ giới (m)	Giá khởi điểm được UBND thị xã phê duyệt (đ/m ²)	Thành tiền (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
16	A16	243,80	//	//	3.300.000	804.540.000	160.000.000	500.000	41.000.000	Lô góc
17	A17	243,80	Đường QH ĐS1 (ĐT.638)	28	6.050.000	1.474.990.000	294.000.000	500.000	74.000.000	Lô góc
18	A18	196,00	//	//	5.500.000	1.078.000.000	215.000.000	500.000	54.000.000	
19	A19	225,80	//	//	5.500.000	1.241.900.000	248.000.000	500.000	63.000.000	
20	A20	284,20	//	//	5.500.000	1.563.100.000	312.000.000	500.000	79.000.000	
21	A21	224,00	//	//	5.500.000	1.232.000.000	246.000.000	500.000	62.000.000	
22	A22	224,00	//	//	5.500.000	1.232.000.000	246.000.000	500.000	62.000.000	
23	A23	196,00	//	//	5.500.000	1.078.000.000	215.000.000	500.000	54.000.000	
24	A24	196,00	//	//	5.500.000	1.078.000.000	215.000.000	500.000	54.000.000	
25	A25	196,00	//	//	5.500.000	1.078.000.000	215.000.000	500.000	54.000.000	
26	A26	196,00	//	//	5.500.000	1.078.000.000	215.000.000	500.000	54.000.000	
27	A27	196,00	//	//	5.500.000	1.078.000.000	215.000.000	500.000	54.000.000	
28	A28	196,00	//	//	5.500.000	1.078.000.000	215.000.000	500.000	54.000.000	
29	A29	196,00	//	//	5.500.000	1.078.000.000	215.000.000	500.000	54.000.000	
Tổng		6.034,70				25.283.830.000	5.039.000.000			
Khu dân cư phía Nam thôn Tân Lập, xã Nhơn Lộc (Khu C)										
30	C01	272,0	Đường QH ĐS8	12	3.300.000	897.600.000	179.000.000	500.000	45.000.000	Lô góc
31	C02	280,0	//	//	3.000.000	840.000.000	168.000.000	500.000	42.000.000	
32	C03	280,0	//	//	3.000.000	840.000.000	168.000.000	500.000	42.000.000	
33	C04	280,0	//	//	3.000.000	840.000.000	168.000.000	500.000	42.000.000	

STT	Kí hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Vị trí	Lộ giới (m)	Giá khởi điểm được UBND thị xã phê duyệt (đ/m2)	Thành tiền (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
34	C05	280,0	//	//	3.000.000	840.000.000	168.000.000	500.000	42.000.000	
35	C06	280,0	//	//	3.000.000	840.000.000	168.000.000	500.000	42.000.000	
36	C07	224,0	//	//	3.000.000	672.000.000	134.000.000	500.000	34.000.000	
37	C08	163,6	//	//	3.300.000	539.880.000	107.000.000	500.000	27.000.000	Lô góc
38	C11	280,0	Đường QH ĐS1 (ĐT.638)	28	5.500.000	1.540.000.000	308.000.000	500.000	77.000.000	
39	C12	280,0	//	//	5.500.000	1.540.000.000	308.000.000	500.000	77.000.000	
40	C13	280,0	//	//	5.500.000	1.540.000.000	308.000.000	500.000	77.000.000	
41	C14	280,0	//	//	5.500.000	1.540.000.000	308.000.000	500.000	77.000.000	
42	C15	280,0	//	//	5.500.000	1.540.000.000	308.000.000	500.000	77.000.000	
43	C16	272,0	//	//	6.050.000	1.645.600.000	329.000.000	500.000	83.000.000	Lô góc
Cộng		3.731,60				15.655.080.000	3.129.000.000			
Khu dân cư khu vực Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng (Khu A)										
44	1	161,6	Đường Lê Lai	16	7.200.000	1.163.520.000	232.000.000	500.000	59.000.000	Lô góc
45	2	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	
46	3	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	
47	4	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	
48	5	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	
49	6	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	
50	7	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	
51	8	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	

STT	Kí hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Vị trí	Lộ giới (m)	Giá khởi điểm được UBND thị xã phê duyệt (đ/m ²)	Thành tiền (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
52	9	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	
53	10	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	
54	11	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	
55	12	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	
56	13	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	
57	14	172,1	//	//	7.200.000	1.239.120.000	247.000.000	500.000	62.000.000	Lô góc
58	15	174,0	Đường QH ĐS1	14	6.600.000	1.148.400.000	229.000.000	500.000	58.000.000	Lô góc
59	16	103,7	//	//	5.500.000	570.350.000	114.000.000	500.000	29.000.000	
60	17	103,7	//	//	5.500.000	570.350.000	114.000.000	500.000	29.000.000	
61	18	103,7	//	//	5.500.000	570.350.000	114.000.000	500.000	29.000.000	
62	19	103,7	//	//	5.500.000	570.350.000	114.000.000	500.000	29.000.000	
63	20	195,7	//	//	5.500.000	1.076.350.000	215.000.000	500.000	54.000.000	
64	21	172,4	//	//	5.500.000	948.200.000	189.000.000	500.000	48.000.000	
65	22	149,2	//	//	5.500.000	820.600.000	164.000.000	500.000	42.000.000	
66	23	206,0	//	//	6.600.000	1.359.600.000	271.000.000	500.000	68.000.000	Lô góc
Cộng		2.890,2				17.503.590.000	3.491.000.000			
Khu dân cư khu vực Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng (Khu B)										
67	1	159,6	Đường Lê Lai	16	7.200.000	1.149.120.000	229.000.000	500.000	58.000.000	Lô góc
68	2	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	
69	3	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	
70	4	103,7	//	//	6.000.000	622.200.000	124.000.000	500.000	32.000.000	

[illegible]

STT	Kí hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Vị trí	Lộ giới (m)	Giá khởi điểm được UBND thị xã phê duyệt (đ/m ²)	Thành tiền (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
92	1	112,7	Đường QH ĐS2	14	5.200.000	586.040.000	117.000.000	500.000	30.000.000	
93	2	109,9	//	//	5.200.000	571.480.000	114.000.000	500.000	29.000.000	
94	3	175,8	//	//	5.200.000	914.160.000	182.000.000	500.000	46.000.000	
95	4	198,4	//	//	5.200.000	1.031.680.000	206.000.000	500.000	52.000.000	
96	5	186,4	//	//	5.200.000	969.280.000	193.000.000	500.000	49.000.000	
97	6	140,6	//	//	5.200.000	731.120.000	146.000.000	500.000	37.000.000	
98	7	134,3	//	//	5.200.000	698.360.000	139.000.000	500.000	35.000.000	
Cộng		1.058,1				5.502.120.000	1.097.000.000			

Khu dân cư khu vực Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng (Khu D)

99	1	141,5	Đường QH ĐS1	14	6.600.000	933.900.000	186.000.000	500.000	47.000.000	Lô góc
100	2	108,0	Đường QH ĐS2	14	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
101	3	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
102	4	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
103	5	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
104	6	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
105	7	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
106	8	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
107	9	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
108	10	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
109	11	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
110	12	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
111	13	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
112	14	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	

STT	Kí hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Vị trí	Lộ giới (m)	Giá khởi điểm được UBND thị xã phê duyệt (đ/m ²)	Thành tiền (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
113	15	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
114	16	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
115	17	167,7	//	//	6.240.000	1.046.448.000	209.000.000	500.000	53.000.000	Lô góc
116	18	150,8	Đường QH ĐS3	16	6.240.000	940.992.000	188.000.000	500.000	48.000.000	Lô góc
117	19	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
118	20	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
119	21	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
120	22	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
121	23	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
122	24	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
123	25	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
124	26	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
125	27	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
126	28	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
127	29	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
128	30	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
129	31	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
130	32	108,0	//	//	5.200.000	561.600.000	112.000.000	500.000	29.000.000	
131	33	160,1	Đường QH ĐS1	14	6.600.000	1.056.660.000	211.000.000	500.000	53.000.000	Lô góc
Cộng		3.752,1				20.264.400.000	4.042.000.000			

Khu dân cư khu vực Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng (Khu E)

132	1	236,0	Đường QH ĐS5	16	5.000.000	1.180.000.000	236.000.000	500.000	59.000.000	
133	2	102,4	//	//	5.000.000	512.000.000	102.000.000	500.000	26.000.000	

STT	Kí hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Vị trí	Lộ giới (m)	Giá khởi điểm được UBND thị xã phê duyệt (đ/m ²)	Thành tiền (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
134	3	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
135	4	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
136	5	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
137	6	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
138	7	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
139	8	179,0	//	//	6.000.000	1.074.000.000	214.000.000	500.000	54.000.000	Lô góc
140	9	140,5	Đường QH ĐS4	16	6.000.000	843.000.000	168.000.000	500.000	43.000.000	Lô góc
141	10	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
142	11	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
143	12	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
144	13	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
145	14	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
146	15	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
147	16	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
148	17	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
149	18	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
150	19	107,7	//	//	5.000.000	538.500.000	107.000.000	500.000	27.000.000	
151	20	176,1	//	//	6.000.000	1.056.600.000	211.000.000	500.000	53.000.000	Lô góc
Cộng		2.449,5				12.743.100.000	2.536.000.000			
Khu dân cư khu vực Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng (Khu F)										
152	4	99,0	Đường QH ĐS6	14	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
153	5	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	

STT	Kí hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Vị trí	Lộ giới (m)	Giá khởi điểm được UBND thị xã phê duyệt (đ/m ²)	Thành tiền (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
154	6	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
155	7	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
156	8	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
157	9	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
158	10	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
159	11	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
160	12	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
161	13	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
162	14	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
163	15	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
164	16	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
165	17	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
166	18	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
167	19	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
168	20	101,4	//	//	6.600.000	669.240.000	133.000.000	500.000	34.000.000	Lô góc
Cộng		1.685,4				9.381.240.000	1.861.000.000			
Khu dân cư khu vực Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng (Khu G)										
169	4	99,0	Đường QH ĐS6	14	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
170	5	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
171	6	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
172	7	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
173	8	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	

STT	Kí hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Vị trí	Lộ giới (m)	Giá khởi điểm được UBND thị xã phê duyệt (đ/m ²)	Thành tiền (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
174	9	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
175	10	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
176	11	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
177	12	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
178	13	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
179	14	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
180	15	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
181	16	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
182	17	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
183	18	99,0	//	//	5.500.000	544.500.000	108.000.000	500.000	28.000.000	
184	19	162,2	//	//	6.600.000	1.070.520.000	214.000.000	500.000	54.000.000	Lô góc
Cộng		1.647,20				9.238.020.000	1.834.000.000			
Tổng cộng		25.951,20				131.449.720.000	26.198.000.000			

Người lập

Trần Đạt Nhãn



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Hồng